

Bản án số: 143/2019/HSST

Ngày: 23-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Vũ Thị Khuôn**.
 - + Bà **Nguyễn Thị Liên**.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Nguyễn Quang Dũng** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2019/TLST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/QĐXXST-HS ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

Lương Đình T, sinh năm: 1965.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 56/75 LTN, phường PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10.

Con ông Lương Đình Đ (chết) và Bà Hoàng Thị D (chết).

Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 6.

Vợ: Nguyễn Thị H (tên gọi khác Nguyễn Thị Hoài H).

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

*Nhân thân:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ/XPVPHC ngày 15/12/2004 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt tiền 100.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Nộp tiền phạt ngày 15/12/2004.

Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 20/7/2011 của Chủ tịch UBND phường PNL, thành phố Hải Dương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 27/7/2011 đến ngày 26/01/2011. Đã chấp hành xong.

Bản án số 56/2005/HSST ngày 19/4/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nộp án phí và tiền tịch thu sung quỹ nhà nước ngày 26/7/2005. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2007.

Bản án số 59/2008/HSPT ngày 26/5/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nộp án phí và tiền tịch thu sung quỹ nhà nước ngày 06/6/2008 và 26/6/2008. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2010.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 09/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Trung K, sinh năm 1986.
Trú tại: Khu 21 phường NC, thành phố Hải Dương.
2. Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1983.
Trú tại: Khu 21 phường NC, thành phố Hải Dương.
Anh K, anh C vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lương Đình T là người nghiện chất ma túy loại Heroine. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/6/2019, Tính đến ngõ 64 đường AN, Phường BH, TP. Hải Dương mua được 02 gói Heroine với số tiền 200.000đ của một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cầm trên tay trái đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đi bộ đến trước cửa Hiệu thuốc số 74 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương kiểm tra. Thu giữ trong lòng bàn tay trái T đang cầm 02 (hai) gói bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong là gói giấy màu trắng có chữ (kích thước 0,5x1cm/gói) đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, trước sự chứng kiến của anh Trần Trung K và anh Nguyễn Ngọc C.

Tại bản kết luận giám định số 236/KLGD-PC09 ngày 09/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Lương Đình T gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,180 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroin nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 142/CT-VKSTPHD ngày 28/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lương Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Lương Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Đình T và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Lương Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lương Đình T từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/6/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,130gam Heroin đựng trong một phong bì niêm phong số 236/KLGD-PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/6/2019, tại trước cửa Hiệu thuốc số 74 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Lương Đình T đang cất giấu trái phép 0,180 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Do

vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và bị xét xử nhiều bản án về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bản án đương nhiên được xóa án). Nhưng khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù không lấy đó làm bài học cho bản thân lại phạm tội tiếp. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo có anh trai là liệt sĩ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,130 gam Heroin là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Theo điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho Tính nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án.

Tuyên bố bị cáo Lương Đình T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Lương Đình T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2019.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,130 gam Heroin mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01(một) phong bì niêm phong số 236/KLGD-PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 20/9/2019).

- Án phí: Buộc bị cáo Lương Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Đình T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;

- VKSND Tp. Hải Dương;

- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;

- Bị cáo;

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;

- Chi cục THA TP. Hải Dương;

- Trại tạm giam Kim Chi;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương